

PHỤ LỤC II

MẪU BÁO CÁO DỰ ÁN PHÁT SINH VẤN ĐỀ THUỘC TIÊU CHÍ DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA

(Kèm theo Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BCDAQTTQG

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO DỰ ÁN PHÁT SINH VẤN ĐỀ THUỘC TIÊU CHÍ DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA

Tên dự án:

Kính gửi:

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức tư vấn lập dự án:
4. Mục tiêu của dự án;
5. Quy mô, công suất:
6. Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính:
7. Địa điểm dự án:
8. Diện tích sử dụng đất:
9. Hình thức quản lý dự án:
10. Các mốc thời gian về dự án:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, các quyết định điều chỉnh (nếu có):

- Thời gian thực hiện dự án:

11. Tổng mức đầu tư:

12. Nguồn vốn đầu tư:

13. Nội dung vấn đề phát sinh thuộc tiêu chí dự án quan trọng quốc gia:

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN;

1. Tình hình thực hiện dự án:

a) Tiến độ thực hiện dự án (công tác lập thiết kế kỹ thuật; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; công tác đấu thầu, công tác thực hiện hợp đồng....).

b) Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng.

c) Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân.

d) Chất lượng công việc đạt được (mô tả chất lượng công việc đã đạt được tương ứng với các giá trị khối lượng công việc trong từng giai đoạn đã được nghiệm thu, thanh toán).

đ) Các chi phí khác liên quan đến dự án.

e) Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án.

2. Công tác quản lý dự án:

a) Kế hoạch triển khai thực hiện.

b) Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu.

c) Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

a) Việc đảm bảo thông tin báo cáo theo quy định (tính đầy đủ, chính xác, trung thực, đúng thời hạn của thông tin báo cáo).

b) Xử lý thông tin báo cáo (việc xử lý các thông tin báo cáo kịp thời kể từ khi nhận được báo cáo để phản hồi kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho dự án).

c) Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh (nêu các kết quả đạt được thông qua quá trình đã xử lý các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án).

III. TÌNH HÌNH KHAI THÁC VẬN HÀNH DỰ ÁN (nếu có)

1. Thực trạng kinh tế - kỹ thuật, vận hành của dự án (nêu rõ thực trạng kinh tế - kỹ thuật, vận hành của dự án và so sánh với các chỉ tiêu được phê duyệt trong giai đoạn thực hiện đầu tư).

2. Tính bền vững; những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của dự án (nếu có).

3. Tình hình sản xuất, kinh doanh (đối với dự án đầu tư nhằm mục đích kinh doanh).

- Tình hình sử dụng lao động (số lượng, cơ cấu trình độ) đến thời điểm báo cáo.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với người lao động (lương, bảo hiểm, trợ cấp, phúc lợi xã hội...).

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách (số thực hiện trong kỳ báo cáo, số lũy kế đến thời điểm báo cáo, số còn phải nộp, nêu rõ nguyên nhân chưa nộp).

- Tình hình lợi nhuận (số thực hiện trong kỳ báo cáo, số lũy kế đến thời điểm báo cáo).

IV. NỘI DUNG VÀ LÝ DO ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN (nếu có)

1. Nêu rõ các nội dung chính của việc điều chỉnh dự án, các thành phần của dự án được điều chỉnh

2. Nêu rõ các lý do, nguyên nhân và trách nhiệm của các bên liên quan dẫn đến phải điều chỉnh dự án (trong các khâu lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án).

3. Đánh giá lại hiệu quả dự án điều chỉnh.

V. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị người có thẩm quyền quyết định đầu tư hoặc các cơ quan có thẩm quyền về các biện pháp hỗ trợ, xử lý những khó khăn của dự án (nếu có).

CƠ QUAN BÁO CÁO

(Ký tên, đóng dấu)